

I. Tổng quan về bài thi

Versant English Placement Test (VEPT) là chứng chỉ kiểm tra tiếng Anh trong hệ thống đánh giá ngôn ngữ Versant của Pearson, tập đoàn giáo dục lớn nhất thế giới và hội đồng khảo thí, chứng nhận lớn nhất Anh Quốc.

Bài thi được phát triển dựa theo thang đo GSE (Global Scale of English) của Pearson, thang điểm được chia nhỏ từ 10 đến 90, giúp đánh giá một cách chính xác nhất trình độ tiếng Anh của thí sinh. VEPT cũng hoàn toàn tương thích với Khung tham chiếu về năng lực ngoại ngữ Châu Âu (CEFR) và Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.

Đặc biệt, với trên 25 năm kinh nghiệm, 350 triệu bài thi ứng dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo vào các bài kiểm tra đánh giá năng lực ngôn ngữ, khách quan, chính xác nhất.

VEPT ứng dụng công nghệ Trí tuệ nhân tạo duy nhất và độc quyền của Pearson trong việc đánh giá tự động các kỹ năng ngôn ngữ (bao gồm cả nói và viết), giúp đảm bảo kết quả cực kỳ nhanh chóng, khách quan, chính xác nhất, cũng như hệ thống tổ chức thi một cách hiệu quả, linh hoạt và tiết kiệm chi phí.

Bài thi VEPT kéo dài trong 50 phút, được thiết kế để đánh giá trình độ tiếng Anh của cá nhân, bao gồm 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, trong môi trường giao tiếp tổng quát thường ngày. VEPT được dành cho những người nói tiếng Anh không phải tiếng mẹ đẻ từ 16 tuổi trở lên và kết quả của bài thi có thể được sử dụng cho các mục đích như phân loại trình độ đầu vào, đầu ra, theo dõi tiến độ và chứng nhận trình độ tiếng Anh của thí sinh.

1. Đặc điểm nổi bật

Nhờ việc ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo vào việc tổ chức thi và đánh giá kỹ năng ngôn ngữ, VEPT mang lại các ưu điểm đặc biệt sau:

- **Chính xác:** Việc chấm điểm bằng trí tuệ nhân tạo (AI) đảm bảo sự khách quan và chính xác nhất trong đánh giá vì không có sự thiên vị và cảm tính đôi khi xảy ra trong quá trình chấm điểm do con người thực hiện.
- **Đảm bảo:** Công nghệ Versant được hoàn thiện từ hơn 25 năm nghiên cứu về xử lý giọng nói, mô hình thống kê, ngôn ngữ học, phân tích ngữ nghĩa tiềm ẩn (Latent Semantic Analysis – LSA), và các lý thuyết về kiểm tra đánh giá, khảo thí. Có độ tin cậy cao thông qua công nghệ giám sát AI của Versant
- **Nhanh chóng, linh hoạt:** Đánh giá năng lực ngôn ngữ cả 4 kỹ chỉ trong 50 phút. Công nghệ chấm điểm tự động đảm bảo kết quả nhanh chóng và

chuẩn xác. Bảng điểm chi tiết về trình độ tiếng Anh sẽ được cấp chỉ vài phút sau khi bài thi được hoàn thành.

- **Hiệu quả về mặt kinh tế, nhân lực và thời gian:** Nhờ ứng dụng công nghệ tiên tiến nên VEPT được làm hoàn toàn trên máy tính và do máy tính chấm điểm tiết kiệm được chi phí và nhân lực, với hai hình thức phù hợp với điều kiện cụ thể của từng tổ chức và đơn vị đào tạo. Bài thi VEPT có lệ phí thấp hơn so với một số bài thi hiện nay.

2. Tổ chức và làm bài thi VEPT

Bài thi Versant English Placement Test được thực hiện trên máy tính dưới hình thức thi tập trung trong phòng máy tại trung tâm thi, ở cả chế độ trực tuyến và ngoại tuyến.

Ở chế độ trực tuyến, bài thi được thực hiện thông qua hệ thống bảo mật Versant for Web (VfW) dựa trên trình duyệt web. Ở chế độ ngoại tuyến (thích hợp với các địa điểm hạn chế về khả năng và chất lượng truy cập Internet), bài thi được thực hiện thông qua phần mềm CDT, một phần mềm làm bài thi bảo mật được cài cho các máy tính trong phòng lab.

CDT là một phần mềm làm bài thi bảo mật bằng công nghệ của Versant được cài cho các máy tính phục vụ cho Trung tâm khảo thái VEPT

Khi thí sinh làm bài thi trên VfW hoặc CDT thì hệ thống bảo mật tự động được kích hoạt, ngăn chặn và khóa một số tính năng của máy tính như duyệt web, chạy các cửa sổ đồng thời, chức năng sao chép và dán. Các câu hỏi trong bài thi được trả lời bằng cách nói vào micro hoặc nhập bằng bàn phím. Câu trả lời của thí sinh được gửi đến một máy chủ từ xa thông qua hệ thống quản trị bài thi bảo mật của Pearson. Sau đó, công nghệ và AI của Pearson sẽ tự động phân tích câu trả lời, đánh giá, chấm điểm và báo kết quả bằng điểm lên một trang web bảo mật mà chỉ có quản trị viên cấp cao và các nhân sự quản lý mới truy cập được. Kết quả bài thi VEPT thông thường sẽ có trong vòng vài phút sau khi thí sinh hoàn thành bài thi.

3. Thang điểm và đối sánh với Khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ Châu Âu (CEFR)

VEPT (20 – 90)	CEFR (<A1 – C2)
10-21	< A1
22-29	A1
30-42	A2
43-58	B1
59-75	B2
76-84	C1
85-90	C2

a. Cấu trúc và định dạng bài thi

Thí sinh sẽ phải hoàn thành 81 câu hỏi trong 50 phút với 9 phần tương ứng với 9 dạng câu hỏi. Những phần thi này cung cấp nhiều minh chứng hoàn toàn độc lập làm nền tảng cho sự trôi chảy trong tiếng Anh, tích hợp các kỹ năng, các câu hỏi đều đánh giá từ 2 kỹ năng trở lên. Điểm mỗi kỹ năng sẽ bao gồm điểm của nhiều phần thi, vì vậy việc sử dụng nhiều phần thi sẽ tăng cường độ tin cậy của điểm.

Kỹ năng	Nhiệm vụ	Số câu
Xuyên suốt, lồng ghép 4 kỹ năng trong vòng 50 phút: ✓ Speaking ✓ Listening ✓ Reading ✓ Writing	A. Đọc thành tiếng (Read Aloud)	2
	B. Lặp lại (Repeats)	16
	C. Đặt câu (Sentence Builds)	10
	D. Hội thoại (Conversations)	12
	E. Đánh máy (Typing)	1
	F. Hoàn thành câu (Sentence Completion)	20
	G. Viết lại nội dung (Dictation)	16
	H. Viết lại đoạn (Passage Reconstruction)	3
	I. Tóm tắt và nêu ý kiến (Summary & Opinion)	1
		81

b. Quy trình chấm điểm, cơ cấu điểm của bài thi VEPT và mẫu Báo cáo điểm

Báo cáo điểm của bài thi VEPT bao gồm Tổng điểm và điểm 4 kỹ năng riêng biệt: Nói, Nghe, Đọc và Viết. Tổng điểm là điểm trung bình của bốn điểm kỹ năng. Các điểm số này cùng mô tả sự trôi chảy của thí sinh trong tiếng Anh nói và viết. Báo cáo điểm cũng miêu tả rõ năng lực tổng quát và năng lực từng kỹ năng ngôn

ngữ của thí sinh, cũng như các đề xuất để thí sinh có thể cải thiện trình độ tiếng Anh của mình.

Mẫu báo cáo điểm

Overall GSE Score
66
CEFR: B2

Skills: Speaking: 62, Listening: 77, Writing: 59, Reading: 60

Additional Performance Indicators
Typing Speed: 52 words per minute
Typing Accuracy: 92% words typed accurately

TIN: 12345678

Current Capabilities in Detail

Speaking: GSE: 62/90 (Versant: 59/80, CEFR: B2)
 Candidate produces a range of meaningful sentences. Candidate speaks with adequate rhythm but with some inappropriate phrasing and pausing. Many vowels and consonants are produced in a clear manner.
Tips to improve:
 • Practice telling a short story about something funny that happened to you, including as many details as you can.
 • Practice explaining how to do something, such as making your favorite meal, giving detailed instructions.

Listening: GSE: 77/90 (Versant: 69/80, CEFR: C1)
 Candidate follows most of what is said around him/her on most topics, although occasionally some information may be lost.
Tips to improve:
 • Practice actively listening to spoken language delivered at fast speeds, such as TED Talks.
 • Practice listening to complex podcasts and extracting their important details.

Writing: GSE: 59/90 (Versant: 57/80, CEFR: B2)
 Candidate writes clear, connected texts on a variety of subjects using a sufficient range of grammatical structures and a good range of common English words.
Tips to improve:
 • Practice writing detailed descriptions of people and places that you know.
 • Practice writing advice that you would give to a friend, including reasons.

Reading: GSE: 60/90 (Versant: 58/80, CEFR: B2)
 Candidate reads, understands and responds to texts on everyday topics at a functional pace. In more complex texts, specific, important details may be lost.
Tips to improve:
 • Practice reading and following the changes on a discussion board of a website.
 • Practice using an English dictionary to check the meaning of words, rather than a bilingual dictionary.

Understanding the Skills
Speaking: Speaking reflects the ability to produce English phrases and clauses in complete sentences. The score is based on the ability to produce consonants, vowels, and stress in a native like manner, use accurate syntax, use words appropriately in contexts, and use appropriate rhythm, phrasing, and timing.
Listening: Listening reflects the ability to understand specific details and main ideas from everyday English speech. The score is based on the ability to track meaning and infer the message from English that is spoken at a conversational pace.
Writing: Writing reflects the ability to produce written English texts on everyday topics. The score is based on the ability to present ideas and information in a clear and logical sequence, use a wide range of appropriate words as well as a variety of sentence structures.
Reading: Reading reflects the ability to understand written English texts on everyday topics. The score is based on the ability to operate at functional speeds to extract meaning, infer the message, and respond appropriately.

c. Quy trình cấp chứng chỉ và Mẫu chứng chỉ dự kiến sẽ cấp

Những thí sinh đạt đủ số điểm quy định của mỗi kỳ thi sẽ nhận được chứng chỉ VEPT từ Hội đồng khảo thí Pearson. Chứng chỉ VEPT thể hiện rõ Tổng điểm kèm quy đổi tương ứng sang trình độ CEFR, kèm theo điểm 4 kỹ năng riêng biệt của thí sinh.

Kết quả thi và Báo cáo điểm (điện tử) được Pearson công bố trực tuyến muộn nhất là 49 giờ tính từ giờ thi. Chứng chỉ bản cứng được Pearson cấp và chuyển đến Việt Nam cho Cán Bộ. Cán Bộ phụ trách trả chứng chỉ cho các thí sinh muộn nhất là sau 8 tuần tính từ ngày thi. Những thí sinh không đạt số điểm quy định vẫn sẽ nhận được Báo cáo điểm.

Mẫu chứng chỉ dự kiến cấp:



II. Lệ phí thi và các loại phí:

- Lệ phí thi/Thí sinh/1 lần thi (VNĐ): 1.600.000.
- Lệ phí thi được thông báo đầy đủ, rõ ràng công khai minh bạch để người dự thi biết trên các cổng thông tin và truyền thông.